**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN THÁNG 3/2022**

**KỶ NIỆM 91 NĂM**
**NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**
**(26/03/1931 – 26/03/2022)**

—

**I. SỰ RA ĐỜI CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH**

**1.Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Ngày 05/6/1911 người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Với nhiệt huyết của tuổi thanh niên, năm 1917, Người sáng lập “Nhóm những người Việt Nam yêu nước” tại Paris (Pháp), thành phần chủ yếu là thanh niên, mục đích chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị chống thực dân Pháp ngay tại Pháp mà hoạt động tiêu biểu là gửi bản yêu sách 08 điểm đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam. Dư luận Pháp coi đây là quả bom chính trị nổ ngay giữa Paris. Đến tháng 7/1920, khi được đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã sáng rõ con đường giải phóng dân tộc, từ đó Người quyết định đi theo con đường cách mạng tháng Mười Nga và sau đó tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III (tháng 12/1920). Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc thành lập ra “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, thành viên chủ yếu là thanh niên, mục đích đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Đây chính là loại hình Quốc tế thanh niên thuộc địa theo quan điểm của Lênin mà Nguyễn Ái Quốc bước đầu bắt tay thực hiện.

Tháng 6/1924, Nguyễn Ái Quốc là đại diện ưu tú của các dân tộc bị áp bức, đại biểu chính thức tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V tại Matxcơva (Nga), Người đã đề nghị với Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản về việc thành lập “Nhóm châu Á” tại trường Đại học Phương Đông nhằm tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội nghiên cứu tình hình, đặc điểm các nước thuộc địa phụ thuộc. Khi tham gia Đại hội Quốc tế thanh niên cộng sản lần thứ IV tại Matxcơva vào tháng 7/1924, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì soạn thảo và trình bày tại Đại hội “Luận cương về thanh niên thuộc địa”, trong đó nêu lên yêu cầu cấp bách phải tổ chức, tập hợp lực lượng thanh niên cách mạng và hình thành các đoàn thể thanh niên, xây dựng các tổ chức Thanh niên cộng sản ở thuộc địa.

Tháng 12/1924, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm hiểu tình hình, tìm cách tiếp cận và làm việc với nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm xã. Người đã nêu lên những thiếu sót trong nhận thức, hành động của nhóm này và khâm phục tinh thần yêu nước đối với các chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi. Dưới hình thức mở các lớp bồi dưỡng về chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác – Lênin, Cách mạng tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản… Nguyễn Ái Quốc đã tạo nên niềm tin mạnh mẽ cho số thanh niên yêu nước và đưa họ dần đến với chân lý cách mạng. Tháng 02 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm thanh niên bí mật gồm 09 người (Lý Thụy, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thụ, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Lâm Văn Dĩnh). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển các tổ chức thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở nước ta.

Tháng 6 năm 1925, “Hội Việt Nam cách mạng thanh niên” với nòng cốt là Cộng sản Đoàn đã chính thức tuyên bố thành lập và bắt đầu mở rộng các hoạt động, tạo ra bước ngoặt quan trọng trong phong trào yêu nước của Nhân dân ta, đặc biệt là của thanh niên. Cơ quan ngôn luận của Hội là báo “Thanh niên”, với mục đích truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã đặt nền tảng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này.

Cuối năm 1925 đầu năm 1926, Nguyễn Ái Quốc cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Thái Lan để củng cố cơ sở cách mạng của bà con Việt kiều, đồng thời lựa chọn một số thiếu niên ưu tú là con em Việt kiều yêu nước đang học tại trường Hoa – Anh học hiệu (của một nhà yêu nước người Trung Quốc) bí mật đưa sang Quảng Châu đào tạo để chuẩn bị cho đội ngũ kế cận cách mạng sau này và chuẩn bị cho việc xây dựng Thanh niên cộng sản Đoàn ở trong nước.

**2.Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (tháng 10/1930) đã đặt nền móng cho sự ra đời của Đoàn Thanh niên cộng sản. Hội nghị đã thông qua: “Án nghị quyết về tình hình Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng”. Đặc biệt là thông qua “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động”. Trong Án nghị quyết có ghi: “Đảng phải thi hành ngay Án nghị quyết của Quốc tế cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính độc lập…”. “Đảng Cộng sản phải cần kíp công tác trong quần chúng thanh niên, phải lãnh đạo quần chúng thanh niên… Muốn vậy, chỉ có thể tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên mới được”. “Trung ương, các xứ ủy, các tỉnh, thành, đặc ủy phải phái ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách tổ chức ra Thanh niên cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tánh chất độc lập”. “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động” là văn kiện nền tảng về lý luận vận động thanh niên đầu tiên của Đảng, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển và thực sự tạo nên những chuyển biến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn.

Thực hiện Án nghị quyết tháng 10/1930 về công tác thanh niên của Trung ương Đảng, các cơ sở Đoàn được xây dựng trên hầu hết các địa phương cả nước, nhưng hệ thống tổ chức của Đoàn vẫn chưa được thống nhất và Đoàn chưa có sinh hoạt riêng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì đã dành nhiều thời gian bàn về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Đoàn. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cần kíp mà Đảng phải làm, trong đó có việc phải nhanh chóng thành lập tổ chức Đoàn: “Cần kíp tổ chức ra Cộng sản thanh niên Đoàn, Đảng cần kíp đánh tan cái thái độ hờ hững lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên… Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn…”.

Sau khi có Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các chi bộ đảng ở địa phương đã cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào thanh niên ngày càng lớn mạnh, đã xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến khoảng hơn 2.500 đoàn viên. Qua cao trào cách mạng 1930 – 1931, với những đóng góp to lớn của đoàn viên, thanh niên cả nước, Ban Chấp hành Quốc tế thanh niên cộng sản đã công nhận Đoàn Thanh niên cộng sản Đông Dương là một bộ phận của Quốc tế thanh niên cộng sản.

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một trong những ngày cuối của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng đối với công tác vận động thanh niên) làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn hằng năm.

**3.** **Ý nghĩa sự ra đời của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Sự ra đời của Đoàn TNCS Đông Dương (nay là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện quan điểm sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thế hệ trẻ Việt Nam, từ đây những người cộng sản trẻ tuổi đã có tổ chức riêng của mình đặt dưới sự lãnh đạo, rèn luyện thường xuyên, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng; luôn sắt son niềm tin với Đảng, trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng đông đảo, đội quân xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên Việt Nam; luôn phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**II. ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH – 90 NĂM RÈN LUYỆN VÀ TRƯỞNG THÀNH**

Trải qua các giai đoạn lịch sử, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã mang nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

– Từ 1931 – 1936: Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.

– Từ 1936 – 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

– Từ 1939 – 1941: Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.

– Từ 1941 – 1956: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam.

– Từ 1956 – 1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

– Từ 1970 – 1976: Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.

– Từ 1976 đến nay: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**III.** **PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, XÂY DỰNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NGÀY CÀNG GIÀU MẠNH, VĂN MINH**

**1.Những truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Một là, truyền thống yêu nước nồng nàn, gắn bó thiết tha, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Nhân dân, với chế độ xã hội chủ nghĩa. Truyền thống quý báu này đã tạo nên động lực tinh thần vô giá xuyên suốt các thời kỳ lịch sử được thể hiện trong hành động cách mạng, nhất là ở những bước ngoặt của lịch sử gần 90 năm qua.

Hai là, truyền thống của đội quân xung kích cách mạng, dám đón lấy những nhiệm vụ nặng nề, dám đi đến những nơi khó khăn, gian khổ, dám suy nghĩ sáng tạo…để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, thế hệ trẻ nước ta luôn nêu cao tinh thần hăng hái, sẵn sàng xung phong đến những nơi Tổ quốc cần, dù đó là biên cương hay hải đảo, dù công việc đó là mới mẻ hay khó khăn.

Ba là, truyền thống gắn bó đoàn kết trong lớp người cùng lứa tuổi, trong các tổ chức Đoàn, Hội; đoàn kết gắn bó với Nhân dân; thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong hoạn nạn, đặc biệt là những thời điểm phải đối mặt với kẻ thù hay thiên tai. Đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế luôn hòa quyện vào nhau, đồng cảm và đồng tâm hợp lực vì những mục tiêu cao cả của dân tộc và thời đại.

Bốn là, truyền thống hiếu học, ham hiểu biết để tự mình nâng cao trình độ, chính trị văn hóa, khoa học, kỹ thuật, quản lý và quân sự… say mê sáng tạo trong hoạt động thực tiễn, để cống hiến cho sự nghiệp của dân tộc và của Đảng. Học ở nhà trường, học trong cuộc sống, học để làm người có ích cho xã hội, luôn được các thế hệ thanh niên phấn đấu, thực hiện ngày càng tốt hơn.

Với những cống hiến to lớn trong 90 năm qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu, hình thức khen thưởng của Đảng và Nhà nước: 02 lần nhận Huân chương Sao Vàng, 02 lần nhận Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Nhì, 13 Huân chương Lao động, 10 Huân chương Kháng chiến và nhiều phần thưởng cao quý khác. Điều đó khẳng định sự ghi nhận, đánh giá cao của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những cống hiến xứng đáng của thế hệ trẻ nước nhà và sự phát triển, lớn mạnh của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

**2. Xây dựng Đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh**

Từ khi ra đời tới nay, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; chủ động tìm tòi những hướng đi mới, phù hợp với tiến trình cách mạng của dân tộc, đáp ứng sự kỳ vọng của Đảng, Bác Hồ và Nhân dân dành cho thế hệ trẻ; phù hợp với quy luật phát triển của thời đại và nhu cầu, nguyện vọng của thanh thiếu nhi. Tổ chức Đoàn đã nghiên cứu phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, đề ra nhiều nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch để triển khai các mặt công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Công tác chỉ đạo luôn đổi mới, sáng tạo, kiên trì, quyết liệt, trong đó luôn ưu tiên tập trung hướng về cơ sở, chăm lo giải quyết những vấn đề bức thiết của thanh thiếu niên, góp phần quan trọng của toàn Đảng, hệ thống chính trị, cộng đồng và toàn xã hội chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành 10 đề án, 6 kết luận và nhiều chương trình, kế hoạch cụ thể khác để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi giai đoạn 2017 – 2022. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí minh đã ký kết Nghị quyết liên tịch về Quy chế phối hợp với Chính phủ giai đoạn 2017 – 2022. Ban Bí thư Trung ương Đoàn ký kết chương trình phối hợp với gần 40 bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và nhiều tổ chức khác…; được cụ thể hóa hiệu quả ở cấp cơ sở, tạo ra cơ chế, chính sách đồng bộ cho công tác thanh thiếu nhi trong tình hình mới.

Với những bước đi và cách mới, quyết liệt, công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI đã đạt được những kết quả rất tích cực, toàn diện trên các mặt công tác.

– Nội dung, phương thức giáo dục được triển khai đồng bộ, đổi mới theo hướng chất lượng, hiệu quả hơn. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW được xác định là nội dung xuyên suốt, nhiệm vụ căn bản, bao trùm trong công tác giáo dục của Đoàn, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của tuổi trẻ. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được tăng cường. Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu nhi được tổ chức thường xuyên, bám sát các sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa của đất nước. Các cấp bộ Đoàn duy trì hiệu quả các kênh thông tin truyền thống, phát huy vai trò mạng xã hội nhằm kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên. Việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là trên không gian mạng có nhiều kết quả tích cực thông qua việc thành lập và duy trì mô hình “Câu lạc bộ lý luận trẻ” và Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt – Mỗi tuần một câu chuyện đẹp”. Các sản phẩm tuyên truyền trên Internet và mạng xã hội như infographic, video clip, bộ ảnh, video ca nhạc, poster cổ động, phóng sự, phim ngắn… do các cấp bộ Đoàn xây dựng nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng được thanh thiếu niên yêu thích, đón nhận. Hình thức thi tìm hiểu trực tuyến phát huy hiệu quả trong công tác giáo dục của Đoàn.

– Các phong trào có sự đổi mới trong phương thức tổ chức, phát triển về quy mô, hiệu quả từng bước được nâng lên, qua đó đã phát huy vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện, sáng tạo, khơi dậy tiềm năng to lớn của thanh niên. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp, nhất là dịch Covid-19, các cấp bộ đoàn đã chủ động đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức triển khai phong trào, kịp thời cập nhật các nội dung mới theo tình hình thực tế và theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ đã mang lại hiệu quả tích cực. Phong trào “Thanh niên tình nguyện” tiếp tục được đoàn viên, thanh niên đón nhận, được thẩm thấu đến cơ sở thông qua việc thiết kế và tổ chức triển khai phong trào rộng khắp, toàn diện từ Trung ương đến cơ sở; các số liệu thống kê đã cho thấy sự tăng trưởng về diện rộng và tác động của phong trào. Phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” được đẩy mạnh thực hiện ngay từ đầu nhiệm kỳ đã thúc đẩy tinh thần sáng tạo trong đoàn viên, thanh thiếu nhi. Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” tiếp tục được triển khai hiệu quả, thể hiện vai trò xung kích của tuổi trẻ trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

– Các chương trình đồng hành với thanh niên được quan tâm, đẩy mạnh đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên, đặc biệt trong học tập, tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và các kỹ năng trong cuộc sống cần thiết đối với thanh niên.

– Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng đạt được nhiều kết quả quan trọng. Chương trình “Rèn luyện đội viên” giai đoạn 2018 – 2022 được triển khai với nhiều điểm đổi mới, phù hợp hơn với điều kiện học tập, rèn luyện và sự trưởng thành của thiếu nhi. Phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy” tiếp tục được xác định là trọng tâm, xuyên suốt của nhiệm kỳ. Công tác bảo vệ, chăm lo cho trẻ em và thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực, dần đi vào thực chất.

– Công tác quốc tế thanh niên tiếp tục có những bước phát triển mới về chiều sâu, chất lượng được nâng lên, đóng góp tích cực vào thành công chung của công tác đối ngoại nhân dân. Các hoạt động nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh cho thanh thiếu niên Việt Nam được quan tâm triển khai hiệu quả.

– Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên tiếp tục được coi trọng và triển khai quyết liệt để thực hiện các chủ trương mới, tiêu biểu: chủ trương 1+2; chủ trương 1+1; xây dựng cơ sở Đoàn 3 chủ động; thực hiện sắp xếp lại bộ máy Đoàn cấp tỉnh được thực hiện quyết liệt, có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, qua đó, chất lượng cán bộ đoàn, đoàn viên, tổ chức cơ sở Đoàn từng bước được nâng cao. Công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn có chuyển biến tích cực. Nội dung và phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên được đổi mới theo hướng đáp ứng với nhu cầu, sở thích của thanh niên, tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên tăng so với đầu nhiệm kỳ.

– Công tác Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực; Cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam” tiếp tục được triển khai có hiệu quả, chất lượng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp ngày càng được nâng cao. Các cấp bộ Đoàn tích cực tham mưu xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên. Các hoạt động phản biện xã hội được tham mưu, triển khai dưới nhiều hình thức, tạo môi trường để cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên, đặc biệt tập trung vào góp ý dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi). Các cấp bộ Đoàn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội cùng cấp thực hiện việc phản biện các dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền địa phương về các vấn đề phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội tại địa phương.

Phát huy truyền thống vẻ vang trong 91 năm qua, các cấp Đoàn và tuổi trẻ cả nước giữ vững niềm tin sắt son với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, biến những khó khăn, thách thức thành động lực, kiên trì, kiên định thực hiện vị trí, chức năng, vai trò của mình trong hệ thống chính trị; phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; khơi dậy khát vọng dựng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong các tầng lớp thanh thiếu niên và nhi đồng. Luôn tiên phong đi đầu, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, xung kích, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

**KỶ NIỆM 63 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (03/3/1959 - 03/3/2022) VÀ 33 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN (03/3/1989 - 03/3/2022)**

Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định thống nhất các đơn vị bộ đội quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến và các lực lượng vũ trang khác chuyên trách công tác bảo vệ nội địa và biên phòng, giao cho ngành Công an trực tiếp chỉ đạo, lấy tên là lực lượng Cảnh vệ. Lực lượng Cảnh vệ gồm: Cảnh vệ Biên phòng và Cảnh vệ Nội địa.
Ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 100-TTg về việc thành lập một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân Vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an. Ngày này được lấy làm ngày truyền thống của lực lượng bộ đội Biên phòng.
Để động viên sức mạnh toàn dân tham gia vào công tác biên phòng, ngày 22/2/1989, Hội đồng Bộ trưởng đã có Quyết định số 16/HĐBT lấy ngày 3/3 hàng năm là “Ngày biên phòng toàn dân”.

**KỶ NIỆM 112 NĂM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ (08/3/1910 - 08/3/2022)**

Lịch sử ngày 8/3 bắt đầu từ phong trào đấu tranh đòi quyền sống của nữ công nhân ngành dệt nước Mỹ vào cuối thế kỳ XIX.
Ngày 8/3/1857, các công nhân ngành dệt đứng dậy chống lại những điều kiện làm việc khó khăn và tồi tàn của họ tại thành phố New York. Hai năm sau, cũng trong tháng 3, các nữ công nhân Hoa Kỳ trong hãng dệt thành lập công đoàn đầu tiên đã được bảo vệ và giành được một số quyền lợi.
Khoảng 50 năm sau, ngày 8/3/1908, 15.000 phụ nữ diễu hành trên các đường phố New York đòi tăng lương, giảm giờ làm việc và hủy bỏ việc bắt trẻ con làm việc. Sau đó, Đảng Xã hội Hoa Kỳ tuyên bố Ngày Quốc tế Phụ nữ là ngày 28/2/1909.

Tuy nhiên, đến ngày 8/3/1910, tại Hội nghị phụ nữ do Quốc tế thứ 2 (Quốc tế Xã hội chủ nghĩa) tổ chức, 100 đại biểu phụ nữ thuộc 17 nước đòi quyền bầu cử cho phụ nữ. Chủ tịch Hội nghị là bà Clara Zetkin, phụ nữ Đức, đã đề nghị chọn một ngày quốc tế phụ nữ để nhớ ơn những phụ nữ đã đấu tranh trên toàn thế giới. Hội nghị đã quyết định chọn ngày 8/3 làm Ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu: “Ngày làm việc 8 giờ”, “Việc làm ngang nhau”, “Bảo vệ bà mẹ và trẻ em”.Từ đó, ngày 8/3 hàng năm trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, là biểu dương ý chí đấu tranh của phụ nữ khắp nơi trên thế giới đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội; vì quyền lợi hạnh phúc của phụ nữ và nhi đồng.Ý nghĩa của ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.

Ở nước ta, vào ngày 8/3 còn là dịp kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, hai vị nữ anh hùng đầu tiên của dân tộc đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi, giang sơn đất Việt.Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng đã phất cờ khởi nghĩa và nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của các Lạc hầu, Lạc tướng, của những người yêu nước ở khắp các thị quận và đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa.Được sự ủng hộ đông đảo của các lực lượng, cuộc Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng đã lan rộng khắp nơi. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Hai Bà Trưng, cuộc khởi nghĩa đã giành thắng lợi, đập tan chính quyền đô hộ, buộc tướng Tô Định phải cải trang, cắt tóc, cạo râu trốn về nước.
Sau cuộc khởi nghĩa thắng lợi, Bà Trưng Trắc được các tướng lĩnh và nhân dân suy tôn làm vua. Bà lên ngôi và lấy niên hiệu là Trưng Nữ Vương; đóng đô ở Mê Linh (huyện Mê Linh – tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay).
Năm 42, nhà Hán lại kéo quân sang xâm lược nước ta. Hai Bà lại một lần nữa ra quân, phất cờ khởi nghĩa, bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, do chênh lệch thế lực với địch quá lớn nên cuộc khởi nghĩa chỉ kéo dài 2 năm. Hai Bà đã hy sinh anh dũng để bảo vệ dân tộc.

Thắng lợi cuộc khởi nghĩa của Hai Bà trưng được đánh giá là một bản anh hùng ca bất diệt, thể hiện ý chí độc lập và niềm tự hào dân tộc. Đồng thời, cuộc khởi nghĩa cũng là một minh chứng cho sức mạnh của phụ nữ Việt Nam trong lịch sử nhân loại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
Tại Việt Nam, để thể hiện sự tôn vinh những người phụ nữ, một nửa thế giới, người ta thường tổ chức rất trang trọng, tràn ngập hoa và những lời chúc tốt đẹp. Ngày 8/3 cũng là ngày nam giới thể hiện sự chăm sóc yêu thương cho người phụ nữ mà họ yêu quý.

Trong 365 ngày của một năm, phụ nữ có riêng một ngày để được xã hội quan tâm và bù đắp những thiệt thòi, vất vả trong cuộc sống. Họ luôn âm thầm hy sinh và chịu đựng để xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì vậy, họ xứng đáng nhận được sự tôn trọng và quan tâm hơn nữa từ một nửa kia còn lại của thế giới, chia sẻ với họ những khó khăn trong công việc và gia đình.
Không ai có thể phủ nhận vai trò và trách nhiệm to lớn của người phụ nữ thời hiện đại: Họ vừa là người nội trợ, vừa tham gia lao động xã hội, đóng góp sức lực của mình vào sự phát triển của đất nước, không những thế họ còn giữ một thiên chức cao cả là một người mẹ, mang nặng đẻ đau ra những đứa con và nuôi dạy chúng thành người. Phụ nữ ngày nay đang dần khẳng định mình là phái đẹp chứ không còn là phái yếu như trước kia.

                                         **Nguồn: vietnamnet.vn**

**KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ HẠNH PHÚC (20/3/2013 - 20/3/2022)**
Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, hay còn gọi là Ngày Hạnh phúc (International Day of Happiness), là ngày lễ được Liên hợp quốc quyết định chính thức trong Nghị quyết ngày 12/7/2012, chọn để tôn vinh niềm hạnh phúc của nhân loại trên thế giới.

Nguồn gốc ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3:
Ngày Quốc tế Hạnh phúc được Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon chính thức công bố tại Hội nghị của Liên Hợp Quốc về vấn đề này từ tháng 6/2012. Đến nay, đã có 193 quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam cùng cam kết ủng hộ, hành động, tích cực và nỗ lực nhiều hơn để xây dựng một thế giới đại đồng, nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng xã hội công bằng, phát triển bền vững, đem lại hạnh phúc cho nhân loại.

Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3) là ngày đặc biệt trong năm, khi mặt trời nằm ngang đường xích đạo, độ dài ngày và đêm bằng nhau - là biểu tượng cho sự cân bằng, hài hòa của vũ trụ.Liên Hợp Quốc quyết định kỷ niệm ngày này theo đề xuất của Vương quốc Bhutan, một quốc gia nhỏ bé ở khu vực Nam Á, nằm sâu trong lục địa phía Đông dãy Himalaya.

Bắt đầu từ những năm 1970, nhà vua của vương quốc này đã đưa ra một cách thức mới đánh giá sự thịnh vượng của xã hội, đó là thông qua chỉ số hạnh phúc quốc gia, bên cạnh các chỉ số về kinh tế thường được dùng để đánh giá về sự giàu có vật chất. Chỉ số này được tính toán dựa trên các yếu tố về sức khỏe, tinh thần, giáo dục, môi trường, chất lượng quản lý và mức sống của người dân.
Trong cuộc họp phát động Ngày Hạnh phúc Thế giới, Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon phát biểu: “Chúng ta cần một mô hình kinh tế mới nhận diện được tầm quan trọng của ba yếu tố tối cần thiết cho sự phát triển bền vững. Ba yếu tố đó gồm: Xã hội - Kinh tế - Môi trường. Nếu làm được cả 3 điều này, chúng ta sẽ có một thế giới hạnh phúc”.

Bhutan là quốc gia đã ghi nhận uy thế của hạnh phúc quốc gia hơn là thu nhập quốc gia từ những năm đầu tiên của thập kỷ 70 thế kỷ 20 và nổi tiếng với việc thực thi mục tiêu tổng hạnh phúc quốc gia thay vì tổng sản phẩm quốc nội.
Đại diện quốc gia Bhutan cho rằng nhu cầu về Ngày Hạnh phúc này là đối với tất cả quốc gia và con người trên toàn thế giới để có những bước vượt lên trên sự khác biệt giữa các nước và con người trên toàn thế giới và liên kết, đoàn kết nhân loại.

Điều đó cũng là biểu tượng của sự cân bằng giữa âm và dương, giữa ánh sáng và bóng tối, giữa ước mơ và hiện thực…Bởi vậy ngày 20/3 - Ngày Quốc tế Hạnh phúc cũng chuyển tải thông điệp rằng cân bằng, hài hòa là một trong những chìa khóa để mang đến hạnh phúc

Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3 tại Việt Nam Cũng như các quốc gia khác, để tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển an sinh xã hội, xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3 do Liên Hiệp Quốc phát động, ngày 26/12/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2589/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tổ chức các hoạt động nhân. Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20 tháng 3 hằng năm”.Trên thế giới, nhiều tổ chức đưa ra cách thức đánh giá hạnh phúc của nhân loại, trong đó có Việt Nam dựa trên nhiều chỉ số.Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3 chuyển tải thông điệp rằng cân bằng, hài hòa là một trong những chìa khóa để mang đến hạnh phúc.

                            **Nguồn: khoahoc.tv**

**KỶ NIỆM 76 NĂM NGÀY THỂ THAO VIỆT NAM (27/3/1946 - 27/3/2022)**

Ngay sau khi cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Bác cũng là người khai sinh nền Thể dục thể thao của chế độ mới. Ngày 30-1-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ liên hiệp lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ký Sắc lệnh số 14, thành lập Nha Thể dục Trung ương trong Bộ Thanh niên. Với mục tiêu “xét vấn đề thể dục rất cần thiết để tăng bổ sức khỏe quốc dân và cải tạo nòi giống Việt Nam”, Sắc lệnh nêu rõ: Nha thể thao Trung ương có nhiệm vụ “liên lạc mật thiết với Bộ Y tế và Bộ Quốc gia giáo dục để nghiên cứu và thực hành thể dục trong toàn quốc”.

Gần hai tháng sau, căn cứ theo quyết định của Quốc dân đại hội Việt Nam (Quốc hội khóa 1) họp ngày 2-3-1946 khẳng định sự tổ chức của Chính phủ liên hiệp kháng chiến, thay mặt Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, ngày 27-3-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 38 thiết lập Nha Thanh niên và Thể dục trong Bộ Quốc gia giáo dục. Nha gồm có Phòng Thanh niên Trung ương và Phòng Thể dục Trung ương. Đây là văn kiện lịch sử, được coi như cương lĩnh đầu tiên về xây dựng nền TDTT cách mạng của nước Việt Nam mới, thể hiện tập trung tư tưởng Hồ Chí Minh về TDTT, phục vụ sức khỏe của dân tộc và sự cường thịnh của Đất nước. Trên thực tế, với những quy định của Bộ Quốc Gia giáo dục, Phòng Thể dục Trung ương đảm nhiệm toàn bộ chức năng, nhiệm vụ của Nha Thể dục Trung ương cũ.

Cũng trong ngày 27-3-1946, trên các báo Cứu Quốc, Việt Nam khỏe và nhiều tờ báo khác đăng lời “Hồ Chủ tịch hô hào đồng bào tập thể dục: Sức khỏe và thể dục”. Trong bài viết, Người kêu gọi: “Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới làm thành công. Mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân khỏe mạnh tức là cả nước khỏe mạnh. Vậy nên luyện tập thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi một người dân yêu nước…”. Theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, nhiều nơi trong cả nước dấy lên phong trào Khoẻ vì nước rầm rộ trong năm 1946.
Ngày 29/1/1991, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ký Quyết định số 25/CT lấy ngày 27/3 hằng năm làm “Ngày Thể thao Việt Nam”. Quyết định ghi rõ Ngày Thể thao Việt Nam được tổ chức hằng năm nhằm thu hút mọi tầng lớp nhân dân và phong trào rèn luyện thân thể và các hoạt động thể thao văn hóa lành mạnh. Ngày 27/3/1946 chính thức là ngày thành lập ngành thể dục thể thao Việt Nam.

Chỉ thị 36/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) ngày 24/3/1994 về công tác thể dục thể thao trong giai đoạn mới đã chỉ rõ: “Mục tiêu cơ bản, lâu dài của công tác thể dục thể thao là hình thành nền thể dục thể thao phát triển và tiến bộ, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của nhân dân và phấn đấu đạt được vị trí xứng đáng trong các hoạt động thể thao quốc tế, trước hết là ở khu vực Đông Nam Á”.
Với những ý nghĩa lịch sử sâu sắc đó, ngày 27-3 được Nhà nước ta lấy làm “Ngày Thể thao Việt Nam” hàng năm để khích lệ phong trào TDTT quần chúng ngày càng được phát triển, nâng cao thành tích thể thao chuyên nghiệp, dần dần đưa TDTT trở thành một bộ phận của văn hóa dân tộc, là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Nguồn: https://tdtt.gov.vn**